TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1199**/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 29 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 968/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018, giữa:

***Người yêu cầu*:** Ông Nguyễn Khắc H, sinh năm 1960; HKTT: 110/6 đường Ô, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngụ tại: 173/45/46 đường K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Người yêu cầu*:** Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960; Ngụ tại: 173/45/46 đường K, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội**.**

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Khắc H và bà Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Khắc H và bà Nguyễn Thị H1 thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyển số 01 ngày 20/4/1991 của Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Khắc H và bà Nguyễn Thị H1 hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Hai bên khai nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 11/01/1992 và Nguyễn Khắc Thanh T, sinh ngày 03/12/1998. Do hai con đã trưởng thành và phát triển bình thường nên ông H, bà H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên yêu cầu vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Về lệ phí:

- Lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng do ông Nguyễn Khắc H và bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do ông H và bà H1 đã nộp theo biên lai số 0011861 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND Phường N, Quận M, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án (Đ. Hương).

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Tuyết Trinh